

Số: /KH-UBND Đồng Phú, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Đồng Phú

Căn cứ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 08/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ủy ban nhân dân phường Đồng Phú ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Đồng Phú, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền; sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các đoàn thể phường và nhân dân đối với công tác dân số và phát triển trên địa bàn phường.
- Thực hiện quan điểm Nhà nước chăm lo, nâng cao khả năng tiếp cận và cung cấp dịch vụ về công tác dân số và phát triển cho mọi tầng lớp nhân dân.

2. Yêu cầu

Ổn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển cơ sở; xây dựng mạng lưới, cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp với trọng tâm công tác dân số và phát triển, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiến tạo toàn tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em, đáp ứng yêu cầu về cải cách hành chính, đủ năng lực để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số gắn với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Giữ ổn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển tuyến cơ sở.
- Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, các ban ngành,

đoàn thể, tổ chức chính trị trong thực hiện nhiệm vụ công tác dân số và phát triển.

- Triển khai hoạt động hiệu quả của đội ngũ cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em.

III. MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY, CƠ CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH, MẠNG LƯỚI CỘNG TÁC VIÊN DÂN SỐ

1. Mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển cơ sở

- củng cố tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân số đảm bảo tính thống nhất, liên tục; nghiên cứu lựa chọn mô hình tổ chức bộ máy dân số cấp phường phù hợp tình hình thực tế địa phương.

- Ủy ban nhân dân phường (Phòng Văn hóa - Xã hội) thực hiện quản lý nhà nước về công tác dân số và phát triển. Trạm Y tế phường là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường thực hiện các hoạt động chuyên môn về dân số.

2. Cơ chế phối hợp liên ngành dân số và phát triển

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch; lồng ghép với các chương trình, đề án, phong trào thi đua, các cuộc vận động nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan đến dân số và phát triển trên địa bàn phường.

3. Mạng lưới cộng tác viên dân số

Củng cố, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên dân số. Triển khai nhiệm vụ của cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác gia đình, trẻ em tại cơ sở.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, phân công nhiệm vụ, thực hiện cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể phường trong việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới; Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21- NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 137-NQ/CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW.

- Đưa công tác dân số thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; vận động, phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, người uy tín trong cộng đồng, người có ảnh hưởng đến công chúng tham gia tuyên truyền, giáo dục người dân thực hiện chính sách dân số và phát triển.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương,

đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tạo sự đồng thuận đối với nhiệm vụ dân số và phát triển.

- Nâng cao nhận thức, thực hành về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Tạo chuyển biến về nhận thức và hành động về bình đẳng giới.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cư trú, về cấm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường; hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản ở thế hệ trẻ.

- Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, hướng tới già hóa tích cực, chủ động.

3. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân số và phát triển

- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh các chính sách về dân số và phát triển phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Triển khai có hiệu quả Luật Dân số và các quy định của pháp luật về dân số và phát triển.

4. Bảo đảm nguồn lực cho công tác dân số

- Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số, tập trung vào việc thực hiện các mục tiêu: cải thiện mức sinh, đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên, tận dụng hiệu quả lợi thế cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số. Ưu tiên đối tượng chính sách, người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh xã hội hóa; nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất, phân phối, cung cấp các phương tiện, dịch vụ trong lĩnh vực dân số và phát triển.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân số và phát triển

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, thực hiện quản lý chuyên môn, đáp ứng yêu cầu công tác dân số trong tình hình mới.

- Bảo đảm ổn định mạng lưới cộng tác viên dân số ở khu phố và có chính sách đãi ngộ, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cộng tác viên.

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành ở địa phương, kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành ở địa phương để thực hiện nhiệm vụ phối hợp liên ngành về công tác dân số và phát triển.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ về dân số và phát triển; dự báo, cung cấp số liệu nhanh chóng, kịp thời, chính xác cho việc

lồng ghép các yếu tố dân số, gia đình và trẻ em trong xây dựng và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số. Đưa nội dung dân số và phát triển vào chương trình đào tạo, tập huấn cán bộ lãnh đạo, quản lý.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bố trí từ dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, các chương trình, đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển phường. Tổ chức phối hợp liên ngành về dân số và phát triển.

- Hàng năm rà soát công tác tổ chức bộ máy, biên chế theo quy định để nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển đảm bảo theo quy định hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND thành phố, Sở Y tế (trước ngày 01 tháng 12 hằng năm) theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác dân số và phát triển vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Xây dựng chuyên mục, viết tin, bài, phóng sự tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng và các mô hình hiệu quả trong công tác dân số và phát triển; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, gia đình và xã hội trong công tác dân số và phát triển.

4. Trạm Y tế

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép triển khai các nội dung về dân số và phát triển vào các hoạt động chuyên môn của ngành.

- Tham mưu UBND phường những tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quy trình xét chọn

và triển khai hoạt động của cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em trên địa bàn. Phối hợp đánh giá hiệu quả việc triển khai đội ngũ cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, đào tạo kiến thức, kỹ năng về công tác dân số cho cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em các nội dung chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng kế hoạch tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức về công tác dân số và phát triển.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo chuyên ngành, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định về Phòng Văn hóa - Xã hội phường tổng hợp.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể phường

- Phối hợp với UBND phường, các cơ quan, đơn vị liên quan và các khu phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số.

- Lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc vận động, phong trào thi đua tại địa phương như “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Xây dựng gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”...

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao quan tâm, phối hợp triển khai đến các đoàn thể thực hiện tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

6. Trưởng các khu phố

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân nắm bắt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân số và tích cực tham gia làm tốt công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật công tác dân số và phát triển báo cáo cơ quan chức năng để xử lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Đồng Phú. UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các đoàn thể phường;
- Đảng ủy UBND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Trạm Y tế phường;
- Trưởng các khu phố;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT, VHXH (Hạnh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Lê